TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-VHNGĐ	*Q, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa:

1. Chị Lộc Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Vi Văn N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không có ai thay đổi ý kiến về biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung của các bên tham gia hòa giải thành như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lộc Thị H và anh Vi Văn N thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Giao con chung tên là Vi Tuấn H, sinh ngày 20/12/2007 cho chị Lộc Thị H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 5/2021 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vi Văn N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

1.3 Về tài sản chung**:** Chị Lộc Thị H và anh Vi Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Các bên liên quan đến quyết định có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn đề nghị, kiến nghị mà không có đề nghị, kiến nghị.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên liên quan đến quyết định.*
- *VKSND huyện Q.*
- *UBND xã C.*
- *Chi cục THADS huyện Q.*
- *TAND tỉnh Nghệ An.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong